

Số: 321/2019/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 14 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014.
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 543/2019/TLST-HN ngày 04 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu: Bà **Huỳnh Thị B** **sinh năm 1992**

Địa chỉ: đường N, phường A, quận N, TP. C.

* Người yêu cầu: Ông **Lê Quang L** **sinh năm 1976**

Địa chỉ: đường N, phường A, quận N, TP. C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

* Tại buổi hòa giải đoàn tụ và theo bản tự khai, đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn bà Huỳnh Thị B trình bày: Bà và ông sống chung và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Đ, tỉnh C. Ban đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn được, chủ yếu về cách sống và kinh tế gia đình. Nay bà và ông Lê Quang L thống nhất thuận tình ly hôn. Về con chung có 01 con chung là cháu Lê Quang M, sinh ngày 31/12/2014, bà và ông L thống nhất bà sẽ là người trực tiếp nuôi con, ông L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng. Về tài sản chung không có, về nợ chung bà Huỳnh Thị B trình bày là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà trình bày hiện giữa bà và ông L không còn tình cảm với nhau nên không thể hàn gắn, đoàn tụ được.

* Ông Lê Quang L trình bày: Thống nhất với lời trình bày của bà Huỳnh Thị B về quan hệ hôn nhân, về con chung có 01 con chung là cháu Lê Quang M, sinh ngày 31/12/2014, thống nhất sẽ giao cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng, ông sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng. Nợ chung: ông L trình bày không có, tài sản chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông trình bày ông và bà Huỳnh Thị B vẫn giữ nguyên

yêu cầu thuận tình ly hôn, không thể đoàn tụ với nhau.

* Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải đã hòa giải để các bên hàn gắn hôn nhân, đoàn tụ với nhau nhưng ông L và bà Huỳnh Thị B vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn nên không hòa giải đoàn tụ được.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị B và ông Lê Quang L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Lê Quang M, sinh ngày 31/12/2014, các bên thống nhất giao cho bà Huỳnh Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, ông L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi chấm dứt việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông L, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông L nộp 150.000 đồng lệ phí, bà Huỳnh Thị B nộp 150.000 đồng lệ phí, ông L đóng thay cho bà B. Khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 001816 ngày 23/9/2019 thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND Tp Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- **UBND xã N, h. Đ, CM;**
- Lưu.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU
THẨM PHÁN**

Nguyễn Quốc Sử